

Bản án số: 54/2026/HS-ST
Ngày: 15-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hùng

Ông Bạch Nhật Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Hoàng Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Đồng Tháp

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Cao Lâm – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 5 năm 2026 tại Trụ sở chính Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Đồng Tháp, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Văn T (tên gọi khác: Tài L), sinh ngày 04 tháng 01 năm 1987 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số A, đường T, khóm C, phường S, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Văn H và bà: Nguyễn Thị B (chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Tạm giữ: Từ ngày 24/12/2025 đến 30/12/2025; Tạm giam: Không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

* Người làm chứng: Trần Bá T1, sinh năm 1972. Nơi cư trú: 160/6, Lê L1, khóm T, phường S, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn T làm nghề mua bán cá đồng từ các xã ở biên giới tỉnh Đồng Tháp mang về các xã phía nam sông T để bán nên thường xuyên thức khuya để đi mua bán cá. T nghe nói sử dụng ma túy đá sẽ không gây buồn ngủ khi thức khuya nên lên mạng xã hội tìm mua ma túy sử dụng

Ngày 24/12/2025, T truy cập vào ứng dụng Stellar Gala nhắn tin hỏi mua 300.000đ ma túy đá (không xác định được chủ tài khoản) hẹn giao ở vòng xoay ngã 7 thuộc xã T, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi nhận ma túy, T đến khách sạn “Ánh Dương” thuộc khóm V, phường S, thuê phòng số 103 để nghỉ ngơi. Đến 17 giờ 05 phút cùng ngày, tổ công tác của Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (PC06) Công an tỉnh Đ phối hợp với Công an phường S, tỉnh Đồng Tháp tiến hành kiểm tra khách sạn phát hiện trên đầu tủ lạnh phòng 103 của T thuê có để 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong có tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy, T khai là ma túy đá do T mua với mục đích để sử dụng nên Công an lập biên bản phạm tội quả tang chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, T thừa nhận hành vi của mình đồng thời còn khai nhận vào ngày 17/12/2025, thông qua ứng Stellar G, T có mua 300.000đ ma túy đá mang về nhà sử dụng một mình.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể xác định Huỳnh Văn T dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 2845/KL-KTHS, ngày 26/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng tạm giữ của Huỳnh Văn T là chất ma túy, có khối lượng 0,162 gam, loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 16/CT-VKS-KV8 ngày 24 tháng 4 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo T số tiền 5.000.000 đồng.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa; xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng là đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định về ma túy, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 17 giờ 50 phút, ngày 24/12/2025, Huỳnh Văn T đã mua 0,162g ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng, sau đó cất giấu trong người rồi mang đến phòng 103, khách sạn Á thuộc khóm V, phường S, tỉnh Đồng Tháp thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được rằng Methamphetamine là chất ma túy độc hại cho sức khỏe và tính mạng của người sử dụng. Người nghiện chất này sẽ bị tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, có thể gây ảo giác, lệch lạc về lý trí, có thể dẫn đến vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức xem thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý đi mua

ma túy về tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng. Với tổng khối lượng ma túy tàng trữ khi bị bắt quả tang là 0,162 gam loại Methamphetamine, thì hành vi của bị cáo Huỳnh Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

a)...;

c)..., M,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....”.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương, gây khó khăn trong việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo được giáo dục, học tập, rèn luyện sức khỏe, trở thành công dân tốt, đồng thời cũng nhằm giúp cho bị cáo được chữa trị, cai nghiện ma túy, có ý chí từ bỏ, đoạn tuyệt với ma túy, hòa nhập xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận mức thu nhập của bị cáo thuộc loại trung bình khá (12.000.000 đồng/tháng), đồng thời bị cáo cũng đã nộp số tiền 5.000.000 đồng để thi hành án, do đó việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền 5.000.000 đồng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã nộp trước số tiền phạt bổ sung nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét trong việc quyết định mức hình phạt.

[7] Phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định trong túi niêm phong có mã số PS3 23021878, là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hột quẹt gas màu vàng thu giữ của T, là vật không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động IPHONE 14 Pro max màu tím, Esim số 0908307878 của T sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng của T nộp, cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên do Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8 - Đồng Tháp quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng của vụ án hình sự số 09/QĐ-VKS-KV8 ngày 24/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Đồng Tháp).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Các vấn đề khác:

- Đối với việc T khai nhận vào ngày 17/12/2025 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên qua xác minh T không thuộc vào các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a nên không có dấu hiệu phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, do đó việc Cơ quan cảnh sát điều tra có văn bản đến Công an phường S để xem xét xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

- Đối với việc T khai nhận đăng nhận vào ứng dụng Stellar G để mua ma túy, tuy nhiên qua tra xét thì chưa xác định được người bán ma túy cho T nên việc Cơ quan cảnh sát điều tra thông báo cho Phòng PA05 Công an tỉnh Đ và Công an xã T phối hợp xác minh làm rõ là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn T (Tài L) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn T mức án 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt, được khấu trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 24/12/2025 đến 30/12/2025.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự
Phạt tiền bị cáo Huỳnh Văn T số tiền 5.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) túi niêm phong có mã số PS3.23021878 bên trong chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định được đóng dấu đỏ tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ và có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Thắng E, Nguyễn Quang V, Huỳnh Văn T;

+ 01 hột quẹt gas màu vàng.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro max màu tím Esim số 0908307878 được dán niêm phong có mộc đỏ tròn của Công an phường S có chữ ký ghi họ tên Huỳnh Văn T;

- Tiếp tục quản lý: Tiền Việt Nam 5.000.000 đồng của Huỳnh Văn T nộp để đảm bảo thi hành án cho T

(Hiện các vật chứng do Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8 - Đồng Tháp quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng của vụ án hình sự số 09/QĐ-VKS-KV8 ngày 24/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Đồng Tháp)

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Huỳnh Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV8-ĐT;
- Công an tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo & người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT. (H.M)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hùng - Bạch Nhật Tuyền

Đặng Hoàng Minh

